**Mẫu số 02. Đề án thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*....., ngày....tháng....năm 20.....*

**ĐỀ ÁN THÀNH LẬP, CHO PHÉP THÀNH LẬP ......(1)........**

**Phần thứ nhất**

**SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP, CHO PHÉP THÀNH LẬP .....(1)......**

1. Căn cứ pháp lý xây dựng đề án.

2. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn hoặc lĩnh vực.

3. Thực trạng nguồn nhân lực và nhu cầu phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn hoặc lĩnh vực.

4. Thực trạng về giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn hoặc lĩnh vực.

5. Nhu cầu đào tạo ......(2)...... trên địa bàn và các tỉnh lân cận hoặc lĩnh vực

6. Quá trình hình thành và phát triển *(áp dụng đối với trường hợp nâng cấp cơ sở giáo dục nghề nghiệp).*

a) Sơ lược quá trình hình thành và phát triển.

b) về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo.

c) về tuyển sinh, tổ chức đào tạo.

d) về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý.

đ) về chương trình, giáo trình đào tạo.

e) về kinh phí hoạt động.

**Phần thứ hai**

**MỤC TIÊU ĐÀO TẠO, CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG CỦA ......(1).......**

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP, CHO PHÉP THÀNH LẬP**

1. Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):

2. Thuộc: .

3. Địa chỉ trụ sở chính: (3)…………

4. Tên phân hiệu (nếu có):

5. Địa chỉ phân hiệu, địa điểm đào tạo (nếu có); (4)……

6. Số điện thoại: …………….. Fax: .............

Website: ………………. Email: .......................

7. Họ và tên người dự kiến làm hiệu trưởng trường, giám đốc trung tâm:

*……………………..*

*(Có sơ yếu lý lịch kèm theo)*

8. Chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

……………………….

**II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO**

……………………………….

……………………………….

……………………………….

**III. DỰ KIẾN NGÀNH, NGHỀ, TRÌNH ĐỘ VÀ QUY MÔ** *(Báo cáo riêng tại trụ sở chính và từng phân hiệu, địa điểm đào tạo (nếu có))*

**1. Dự kiến quy mô tuyển sinh**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên ngành, nghề và trình độ đào tạo (5)** | **Thời gian đào tạo** | **Dự kiến quy mô tuyển sinh** |
| **20..** | **20..** | **20..** | **20..** | **20..** |
| **I** | **Trình độ cao đẳng** |  |  |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **....** |  |  |  |  |  |  |
| **II** | **Trình độ trung cấp** |  |  |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **...** |  |  |  |  |  |  |
| **III** | **Trình độ sơ cấp** |  |  |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **...** |  |  |  |  |  |  |
|  | **TỔNG CỘNG** |  |  |  |  |  |  |

2. Dự kiến quy mô đào tạo

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên ngành, nghề và trình độ đào tạo (5)** | **Thời gian đào tạo** | **Dự kiến quy mô đào tạo** |
| **20..** | **20..** | **20..** | **20..** | **20..** |
| **I** | **Trình độ cao đẳng** |  |  |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **….** |  |  |  |  |  |  |
| **II** | **Trình độ trung cấp** |  |  |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **.....** |  |  |  |  |  |  |
| **III** | **Trình độ sơ cấp** |  |  |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **.....** |  |  |  |  |  |  |
|  | **TỔNG CỘNG** |  |  |  |  |  |  |

**IV. CƠ CẤU TỔ CHỨC**

***1. Cơ* cấu tổ chức của cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

………………………..

………………………..

**2. Nhiệm vụ, quyền hạn của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường; giám đốc, phó giám đốc trung tâm**

……………………………

……………………………

**3. Nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị, tổ chức thuộc trường, trung tâm**

……………………………

……………………………

**V. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

**1. Cơ sở vật chất**

Tổng diện tích đất sử dụng: m2, gồm:

a) Diện tích đất khu vực đô thị: m2, trong đó:

- Diện tích đất xây dựng khu hiệu bộ, khu học lý thuyết, khu học thực hành: ..... m2; diện tích xây dựng ……. m2.

- Diện tích đất xây dựng khu phục vụ (thư viện, thể thao, ký túc xá, nhà ăn, y tế…): ….m2; diện tích xây dựng: ……m2.

- Diện tích đất xây dựng các hạng mục khác (ghi tên từng hạng mục và diện tích tương ứng): ..... m2; diện tích xây dựng..... m2.

b) Diện tích đất khu vực ngoài đô thị: m2, trong đó:

- Diện tích đất xây dựng khu hiệu bộ, khu học lý thuyết, khu học thực hành: ..... m2; diện tích xây dựng …. m2.

- Diện tích đất xây dựng khu phục vụ (thư viện, thể thao, ký túc xá, nhà ăn, y tế...): ….m2; diện tích xây dựng .....m2.

- Diện tích đất xây dựng các hạng mục khác (ghi tên từng hạng mục và diện tích tương ứng): .....m2; diện tích xây dựng …..m2.

c) Diện tích đất quy đổi: m2 đất khu vực đô thị hoặc m2 đất khu vực ngoài đô thị.

**2. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý**

a) Số lượng, chất lượng (trình độ đào tạo, nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng nghề) của đội ngũ nhà giáo theo từng ngành, nghề mà cơ sở giáo dục nghề nghiệp dự kiến đào tạo.

b) Số lượng, chất lượng của đội ngũ cán bộ quản lý.

**3. Chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy cho từng ngành, nghề đào tạo (6)**

**4. Nguồn vốn và kế hoạch sử dụng vốn để thực hiện đề án**

a) Nguồn vốn: Ghi rõ từng nguồn vốn thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp và số vốn tương ứng với từng nguồn.

b) Kế hoạch sử dụng vốn để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất; mua sắm thiết bị, dụng cụ đào tạo; phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý; xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo và chi cho các hoạt động của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

[.....])

**Phần thứ ba**

**KẾ HOẠCH, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Kế hoạch và tiến độ xây dựng cơ sở vật chất.

2. Kế hoạch và tiến độ mua sắm thiết bị, dụng cụ đào tạo.

3. Kế hoạch và tiến độ tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý.

4. Kế hoạch và tiến độ phát triển chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy.

5. Kế hoạch và tiến độ sử dụng nguồn vốn thực hiện đề án.

**Phần thứ tư
HIỆU QUẢ KINH TẾ, XÃ HỘI**

1. về kinh tế.

2. về xã hội, môi trường.

3. Tính bền vững của đề án.

|  |  |
| --- | --- |
| (8)*(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* | (7)*(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |

***Ghi chú:***

(1) Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

(2) Đối với đề án thành lập, cho phép thành lập trường cao đẳng ghi “trình độ cao đẳng hoặc/và trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp”; đối với đề án thành lập, cho phép thành lập trường trung cấp ghi “trình độ trung cấp hoặc/và trình độ sơ cấp”; đối với đề án thành lập, cho phép thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp ghi “trình độ sơ cấp”.

(3) Địa điểm dự kiến đặt trụ sở chính của cơ sở giáo dục nghề nghiệp (số nhà, đường/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

(4) Địa điểm dự kiến đặt phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng hoặc địa điểm đào tạo (nếu có) của cơ sở giáo dục nghề nghiệp đề nghị thành lập, cho phép thành lập (số nhà, đường/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

(5) Trường cao đẳng đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; trường trung cấp đào tạo trình độ trung cấp, sơ cấp; trung tâm giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp.

(6) Tương ứng với mỗi ngành, nghề theo từng trình độ đào tạo báo cáo các nội dung sau:

- về chương trình đào tạo

+ Tên chương trình đào tạo (ví dụ: Chương trình đào tạo ngành, nghề Công nghệ thông tin trình độ cao đẳng; Chương trình đào tạo ngành, nghề Điện công nghiệp trình độ trung cấp; Chương trình đào tạo nghề Kỹ thuật chế biến món ăn trình độ sơ cấp).

+ Hình thức đào tạo: [Chính quy, thường xuyên].

+ Đối tượng tuyển sinh.

+ Thời gian đào tạo:.... tháng (đối với đào tạo trình độ sơ cấp); ...năm học (đối với đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng).

+ Mục tiêu đào tạo.

+ Khối lượng kiến thức toàn khóa: giờ (tín chỉ).

+ Văn bằng, chứng chỉ cấp cho người học.

- Giáo trình, tài liệu giảng dạy.

(7) Quyền hạn, chức vụ của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Trường hợp là cá nhân không phải đóng dấu.

(8) Phê duyệt của người đứng đầu cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp (nếu có) của cơ quan, tổ chức đề nghị thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp.